

Hải Phòng, ngày 21 tháng 1 năm 2026

## **THÔNG BÁO YÊU CẦU BÁO GIÁ**

### **Cung cấp vật tư sửa chữa điều hòa, tủ lạnh, tivi, bình nóng lạnh**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Kiến An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư sửa chữa điều hòa, tủ lạnh, tivi, bình nóng lạnh phục vụ các khoa phòng trung tâm trong bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

#### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Kiến An.

Địa chỉ: Số 35 Trần Tất Văn, Phường Phù Liễn, Thành phố Hải Phòng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Nhân viên phòng Hành Chính Quản Trị

- Địa chỉ email: vanthubvka@gmail.com

Số điện thoại: 0225.3668115

Địa chỉ: Số 35 Trần Tất Văn, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

+ Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Văn thư phòng Hành Chính Quản Trị – Bệnh viện Kiến An, số 35 Trần Tất Văn, Phường Phù Liễn, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

+ Nhận qua gmail: vanthubvka@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 21/1/2026 đến trước 16h ngày 27/1/2026 (Báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 27/1/2026

#### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục hàng hoá:

| STT | Tên hàng hóa, vật tư                                  | ĐVT   | SL |
|-----|-------------------------------------------------------|-------|----|
| 1   | Attomat 20a                                           | Chiếc | 1  |
| 2   | Attomat 40A                                           | chiếc | 1  |
| 3   | Bảo dưỡng điều hòa tủ đứng                            | Bộ    | 1  |
| 4   | Bảo dưỡng, vệ sinh điều hòa treo tường                | Bộ    | 1  |
| 5   | Bổ sung gas                                           | psi   | 1  |
| 6   | Bọc xốp ống đồng (băng cuốn, bảo ôn)                  | Mét   | 1  |
| 7   | Bơm đẩy - thoát nước ngưng                            | chiếc | 1  |
| 8   | Cầu kết nối                                           | Chiếc | 1  |
| 9   | Chi phí sửa bo mạch điều hoà                          | Lần   | 1  |
| 10  | Chi phí sửa mạch điều hoà mất nguồn                   | Lần   | 1  |
| 11  | Chi phí tháo điều hoà                                 | bộ    | 1  |
| 12  | Chi phí thông tắc đường nước điều hòa                 | Lần   | 1  |
| 13  | Chi phí thuê 4 tầng giàn giáo                         | Bộ    | 1  |
| 14  | Công lắp đặt bình nóng lạnh                           | chiếc | 1  |
| 15  | Công lắp điều hòa 18.000BTU (vị trí thường)           | bộ    | 1  |
| 16  | Công lắp điều hòa 9.000BTU (vị trí thường)            | bộ    | 1  |
| 17  | Công lắp điều hòa tủ đứng 45000BTU Panasonic (máy cũ) | Bộ    | 1  |
| 18  | Công lắp máy điều hòa 12.000BTU (vị trí thường)       | bộ    | 1  |

|    |                                |       |   |
|----|--------------------------------|-------|---|
| 19 | Ống thoát nước mặt lạnh        | chiếc | 1 |
| 20 | Chếch 75                       | Chiếc | 1 |
| 21 | Dây cấp nước                   | Đôi   | 1 |
| 22 | Dây chống giật BNL             | Chiếc | 1 |
| 23 | Dây điện 2x2,5                 | Mét   | 1 |
| 24 | Dây điện 2x4                   | Mét   | 1 |
| 25 | Dây điện 3x2,5                 | Mét   | 1 |
| 26 | Điều khiển điều hòa            | chiếc | 1 |
| 27 | Điều khiển tivi                | Chiếc | 1 |
| 28 | Giá cục nóng 12                | bộ    | 1 |
| 29 | Giá đỡ cục nóng 18             | bộ    | 1 |
| 30 | Giá đỡ cục nóng 24             | bộ    | 1 |
| 31 | Giá đỡ cục nóng 9              | bộ    | 1 |
| 32 | Góc trunking                   | cái   | 1 |
| 33 | Lồng quạt gió mặt lạnh ĐH      | chiếc | 1 |
| 34 | Mạch mát nhận điều hòa         | Chiếc | 1 |
| 35 | Mai so phá băng tic âm tủ lạnh | chiếc | 1 |
| 36 | Mắt nhận điều hòa (cảm biến)   | Chiếc | 1 |
| 37 | Nẹp điện 28*10                 | Mét   | 1 |

|    |                                                                                |       |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
| 38 | Ổng đồng, băng cuốn, bảo ôn máy 12.000BTU (f6+f10)                             | Mét   | 1 |
| 39 | Ổng đồng, băng cuốn, bảo ôn máy 18.000BTU (f6+f12)                             | Mét   | 1 |
| 40 | Ổng đồng, băng cuốn, bảo ôn máy 24.000BTU(f12+f16)                             | Mét   | 1 |
| 41 | Ổng đồng, băng cuốn, bảo ôn máy 45.000BTU (f10+f19)                            | Mét   | 1 |
| 42 | Ổng nước PVC F21                                                               | Mét   | 1 |
| 43 | Ổng ốp trunking                                                                | Mét   | 1 |
| 44 | Quạt cục nóng điều hòa Daikin 12.000                                           | chiếc | 1 |
| 45 | Quạt mặt lạnh điều hòa                                                         | Chiếc | 1 |
| 46 | Rơ le nhiệt bình nóng lạnh                                                     | Chiếc | 1 |
| 47 | Sợi đốt bình nóng lạnh                                                         | Chiếc | 1 |
| 48 | Sửa bo mạch tủ lạnh (mất nguồn)                                                | chiếc | 1 |
| 49 | Sửa đường thoát nước ĐH Daikin 12000BTU bị gãy ( vị trí khó-chuồng khí tầng 7) | Lần   | 1 |
| 50 | Sửa vi mạch mặt lạnh điều hòa                                                  | Chiếc | 1 |
| 51 | Thân van tiết lưu điều hòa                                                     | Lần   | 1 |
| 52 | Tháo bình nóng lạnh                                                            | chiếc | 1 |
| 53 | Tháo điều hòa                                                                  | bộ    | 1 |
| 54 | Thông tắc đường nước                                                           | bộ    | 1 |
| 55 | Tụ block cục nóng                                                              | Chiếc | 1 |
| 56 | Van 1 chiều bình nóng lạnh                                                     | chiếc | 1 |

|    |                                     |       |   |
|----|-------------------------------------|-------|---|
| 57 | Van tiết lưu điều hòa               | Chiếc | 1 |
| 58 | Vệ sinh, bảo dưỡng bình nóng lạnh   | chiếc | 1 |
| 59 | Vì mất nhận khiển điều hòa          | chiếc | 1 |
| 60 | Xử lý điều hoà bị chảy nước         | Lần   | 1 |
| 61 | Ống PVC 75                          | mét   | 1 |
| 62 | Khiển dây( điều hòa âm trần Catset) | chiếc | 1 |
| 63 | Sửa điều hòa âm trần Catset         | bộ    | 1 |
| 64 | Attomat cài 25 A                    | chiếc | 1 |

( Gửi kèm theo phụ lục danh mục hàng hoá)

2. Địa điểm cung cấp; vận chuyển hàng hoá:
  - Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Kiến An, số 35 Trần Tất Văn, Phường Phù Liễn, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
  - Vận chuyển hàng hoá: Nhà cung cấp hàng hoá chịu trách nhiệm thực hiện.
3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý I 2026.
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
  - Tạm ứng: Theo quy định hiện hành
  - Thanh toán hợp đồng: Không quá 30 ngày sau khi hàng hoá, dịch vụ được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng và bàn giao đầy đủ các chứng từ theo quy định của pháp luật.
5. Các thông tin khác: Cung cấp các thông tin theo Phụ lục gửi kèm./.

**Nơi nhận:**

- Ban mua sắm;
- Công TTĐT BVKA;
- Lưu VT, HCQT.



**GIÁM ĐỐC**

**GIÁM ĐỐC**  
TS.BS. Nguyễn Bá Phước

**PHỤ LỤC**  
**MẪU BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh viện Kiến An

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Kiến An/Quý khách hàng, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế, dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

| ST<br>T           | Tên<br>vật<br>tư | Tên<br>hàng<br>hoá | Thông<br>số kỹ<br>thuật | Ký, mã,<br>nhãn hiệu,<br>model, hãng<br>sản xuất | Mã<br>HS | Năm<br>sản<br>xuất | Xu<br>ất x<br>ứ | Đơn<br>vị<br>tính | Quy<br>cách | Số<br>lượn<br>g | Đơn<br>giá<br>(VN<br>D) | Thành<br>tiền<br>(VND) |
|-------------------|------------------|--------------------|-------------------------|--------------------------------------------------|----------|--------------------|-----------------|-------------------|-------------|-----------------|-------------------------|------------------------|
| 1                 |                  |                    |                         |                                                  |          |                    |                 |                   |             |                 |                         |                        |
| 2                 |                  |                    |                         |                                                  |          |                    |                 |                   |             |                 |                         |                        |
| ...               |                  |                    |                         |                                                  |          |                    |                 |                   |             |                 |                         |                        |
| <b>TỔNG CỘNG:</b> |                  |                    |                         |                                                  |          |                    |                 |                   |             |                 |                         |                        |

*Bằng chữ:*

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày      tháng      năm 2024.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(13)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))